

Số: 01/2023/QĐST-DS

Đức Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 03 năm 2022.

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị M, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Lê Tiến B, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn QC, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Tiến B trả cho bà Võ Thị M số tiền 75.000.000đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) được chia làm 2 đợt như sau: Đợt 1 trả số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng) vào ngày 31/03/2023, đợt 2 trả số tiền còn lại 35.000.000đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) vào quý 02 năm 2024.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Anh Lê Tiến B phải nộp 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Võ Thị M số tiền: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013058 ngày 23/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đình Thông

